

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Số: **6981**/TCHQ-GSQL

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2020

V/v giấy phép thu hồi đá vôi,
đôlômit

Kính gửi: Cục Hải quan các tỉnh, thành phố.

Căn cứ Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng và xuất khẩu khoáng sản, Tổng cục Hải quan có ý kiến đối với thực hiện thủ tục xuất khẩu đá vôi, đôlômit như sau:

1. Giấy phép thu hồi đá vôi, đôlômit

a) Mặt hàng đá vôi, đôlômit được thu hồi trong khu vực khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường chỉ được xuất khẩu nếu được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp phép sau khi được Thủ tướng Chính phủ hoặc Bộ Tài nguyên và Môi trường chấp thuận theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật khoáng sản và hướng dẫn tại công văn số 5815/BTNMT-ĐCKS ngày 27/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, công văn số 639/ĐCKS-KS ngày 14/3/2018 của Tổng cục Địa chất khoáng sản Việt Nam.

Trường hợp văn bản cho phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh không đáp ứng điều kiện nêu trên thì việc xuất khẩu là không đúng quy định của pháp luật.

b) Ngày 21/10/2020, Tổng cục Hải quan đã có công văn số 6779/TCHQ-GSQL gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị cung cấp danh sách các doanh nghiệp được cấp giấy phép khai thác đá vôi, đôlômit và các doanh nghiệp được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp phép thu hồi đá vôi, đôlômit để kiểm tra, đối chiếu khi làm thủ tục xuất khẩu.

2. Về việc xuất khẩu vôi, đôlômit của các doanh nghiệp thương mại

a) Khi kiểm tra các chứng từ chứng minh nguồn gốc theo hướng dẫn của Bộ Xây dựng tại điểm 4 công văn số 37/BXD-VLXD ngày 11/9/2017 của Bộ Xây dựng, công chức hải quan phải kiểm tra đối chiếu các thông tin và mối liên hệ giữa doanh nghiệp thương mại và doanh nghiệp khai thác, chế biến đảm bảo vôi, đôlômit phải được khai thác từ các cơ sở khai thác, chế biến có Giấy phép khai thác khoáng sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép theo đúng quy định tại Điều 82 Luật khoáng sản và hướng dẫn tại công văn số 5815/BTNMT-ĐCKS ngày 27/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

b) Trường hợp vôi, đôlômit xuất khẩu được sản xuất từ đá nung vôi, đôlômit thì phải kiểm tra, đối chiếu thông tin trên hóa đơn mua bán với bộ hồ sơ

hải quan, như: tên hàng, lượng nguyên liệu mua vào để sản xuất sản phẩm (thông thường 1,6-1,7 tấn đá nung vôi sản xuất được 1 tấn vôi),...

c) Hướng dẫn người khai hải quan khai đầy đủ thông tin doanh nghiệp được cấp phép khai thác tại chỉ tiêu thông tin mô tả hàng hóa (chỉ tiêu 2.69, để xác định nguồn gốc hàng hóa); khai thông tin về số hóa đơn mua bán tại chỉ tiêu thông tin Giấy phép xuất khẩu (chỉ tiêu 2.33 từ khai điện tử Phụ lục ban hành kèm Thông tư số 39/2018/TT-BTC) và chịu trách nhiệm về tính chính xác, phù hợp của bộ hồ sơ đã nộp cho cơ quan hải quan, thông tin khai trên tờ khai hải quan.

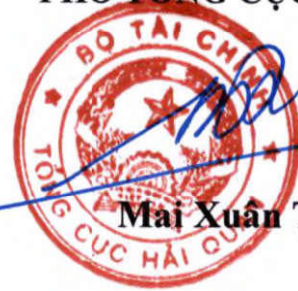
d) Khi kiểm tra hồ sơ hải quan, công chức hải quan phải ký tên, ghi ngày, tháng, năm tiếp nhận bản sao công chứng giấy phép khai thác, bản sao công chứng giấy phép thu hồi khoáng sản và lưu hồ sơ hải quan.

Tổng cục Hải quan thông báo đề Cục Hải quan các tỉnh, thành phố biết, thực hiện. Trường hợp có vướng mắc phát sinh thì báo cáo về Tổng cục Hải quan (Cục Giám sát quản lý về Hải quan) để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ TN&MT;
- Bộ Xây dựng;
- TCT Nguyễn Văn Căn;
- Cục ĐTCBL, Cục KTSTQ;
- Lưu: VT, GSQL (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Mai Xuân Thành